

Kể chuyện: Hai tiếng kì lạ

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

1. Yêu cầu cần đạt về kiến thức, kĩ năng:

a. Kiến thức:

- Nghe hiểu câu chuyện *Hai tiếng kì lạ*.
- Hiểu lời khuyên của câu chuyện: Lời nói lễ phép, lịch sự có sức mạnh kì diệu. Nó làm cho mọi người yêu mến, sẵn sàng giúp đỡ em.

b. Kĩ năng:

- Nhìn tranh, kể lại từng đoạn, toàn bộ câu chuyện. Bước đầu biết thay đổi giọng để phân biệt lời của người dẫn chuyện, lời của bà cụ, cậu bé, chị cậu bé.
- Nhìn tranh, nghe GV hỏi, trả lời được từng câu hỏi theo tranh.

2. Yêu cầu cần đạt về năng lực - phẩm chất:

a. Năng lực:

- Năng lực chung: Chú ý lắng nghe, quan sát tranh ảnh. Biết hợp tác với thầy cô, bạn bè để hiểu câu chuyện và ghi nhớ nội dung câu chuyện. Kể lại câu chuyện, áp dụng bài học vào cuộc sống.

- Năng lực đặc thù:

+ HS phát triển về năng lực ngôn ngữ thông qua việc học sinh nghe, kể lại câu truyện, trao đổi ý kiến với cô và các bạn. Hiểu được nội dung bài đọc, rút ra được bài học cho bản thân qua bài đọc.

+ HS phát triển về năng lực văn học: Nhận biết được câu truyện nói về ai, về cái gì; nhận biết được nhân vật trong các câu chuyện.

b. Phẩm chất: Chăm chỉ, nhân ái, trách nhiệm, bồi dưỡng tâm hồn, hình thành nhân cách, yêu thương quý trọng mọi người.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- Clip chuyện Hai tiếng kì lạ

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
A. Hoạt động mở đầu (5') 1. Ổn định tổ chức 2. Kiểm tra bài cũ - Kể chuyện “Cuộc phiêu lưu của giọt nước tí hon” - GV nhận xét, khen (nếu có)	- HS kể (Mỗi HS kể 3 tranh) - Nhận xét
B. Hoạt động hình thành kiến thức mới 1. Chia sẻ và giới thiệu câu chuyện 1.1. Quan sát và phỏng đoán. (2-3') - GV đưa tranh, hướng dẫn HS quan sát 1.2. Giới thiệu câu chuyện (1')	
	- HS quan sát - HS lắng nghe

<p>2. Khám phá và luyện tập</p> <p>2.1. Nghe kể chuyện (5')</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV kể chuyện 3 lần với giọng diễn cảm. <p>2.2. Trả lời câu hỏi theo tranh (6')</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV chỉ tranh 1: ? Vì sao cậu bé ngồi trước nhà cau có? - GV chỉ tranh 2: ? Bà cụ nói gì với cậu bé? - GV chỉ tranh 3: ? Cậu bé chạy vào nhà làm gì? ? Chị cậu làm gì khi thấy cậu? - GV chỉ tranh 4: ? Vì sao sau đó chị cậu cho cậu mượn bút màu? - GV chỉ tranh 5: ? Muốn thử tiếp phép màu, cậu bé đã tìm gặp ai? ? Kết quả ra sao? - GV chỉ tranh 6: ? Hai tiếng kì lạ đó là gì? ? Cậu bé cảm ơn ai? <p>2.3. Kể chuyện theo tranh (6')</p> <ol style="list-style-type: none"> GV yêu cầu mỗi HS nhìn 2, tranh, tự kể chuyện. GV yêu cầu HS nhìn 6 tranh kể chuyện <ul style="list-style-type: none"> - GV mời một HS tự kể toàn bộ câu chuyện. <p>2.4. Tìm hiểu ý nghĩa câu chuyện (5')</p> <p>? Câu chuyện giúp em hiểu điều gì?</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV: Câu chuyện nói về sức mạnh kì diệu của lời nói lễ phép, lịch sự, dễ nghe. Nói năng lễ phép lịch sự thể hiện mình là người học trò ngoan, có văn hóa, chiếm được tình cảm yêu mến, nhận được sự giúp đỡ của mọi người xung quanh. Các em cần học hỏi để trở thành người học sinh nói năng lễ phép, lịch sự. - Yêu cầu HS bình chọn bạn kể chuyện hay. <p>C. Củng cố, dặn dò (1')</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV nhận xét tiết học - Khen những HS kể chuyện hay. Dặn HS về nhà kể lại cho người thân câu chuyện. - Dặn HS chuẩn bị cho tiết sau. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS lắng nghe - HS quan sát, trả lời - HS quan sát, trả lời - HS quan sát, trả lời - HS quan sát, trả lời - HS quan sát, trả lời - HS kể - HS kể - HS kể - Nhận xét - HS nêu - Nhận xét - HS lắng nghe - Cả lớp bình chọn HS kể chuyện hay.
---	---

Điều chỉnh sau bài dạy:

.....

.....